

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21 – 9 - 2022

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Bửu Thương

Ông Nguyễn Hoàng Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 447/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Minh C, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, xã Q, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Chị Dương Thúy A, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp TP, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn anh Hồ Minh C trình bày:

Về hôn nhân: Anh C và chị An kết hôn với nhau năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau khi kết hôn khoảng 1 tháng thì phát sinh mâu thuẫn chủ yếu về kinh tế và do chị A hay ghen tuông dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi và nhiều lần dẫn đến đánh nhau. Hiện nay anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với chị A.

Về con chung: Có hai con chung tên Hồ Du L, sinh ngày 01/5/2008 và Hồ Dương Bảo Y, sinh ngày 26/7/2014 hiện hai con đang sống chung với anh C. Khi ly hôn anh C yêu cầu tiếp tục nuôi hai con, không yêu cầu chị A cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh C xác định không có.

- *Tại phiên tòa bị đơn chị Dương Thúy A trình bày:*

Về hôn nhân: Thời gian chung sống, đăng ký kết hôn đúng như anh C trình bày nhưng giữa chị và anh C không có mâu thuẫn gì lớn chỉ là những mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng hàng ngày. Chị và anh C có cự cãi và đánh nhau là do chị ghen tuông. Chị xác định hiện nay chị vẫn còn tình cảm với anh C, không đồng ý ly hôn, chị sẽ sửa chữa bản thân không ghen tuông để vợ chồng chung sống với nhau.

Về con chung: Chị A xác định vợ chồng có 02 người con chung tên Hồ Du L, sinh ngày 01/5/2008 và Hồ Dương Bảo Y, sinh ngày 26/7/2014, hiện nay đang sống chung với anh C. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn chị đồng ý giao cả hai người con cho anh C nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị A xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Minh C, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1.1] Về hôn nhân: Anh Hồ Minh C và chị Dương Thúy A xác lập quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố C theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án, anh C xác định sau khi kết hôn khoảng 1 tháng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn có nhiều nguyên nhân chủ yếu là do kinh tế gia đình và do chị A ghen tuông nghi ngờ anh có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài dẫn đến vợ chồng thường xảy ra xô xát đánh đập nhau, vì vậy anh C yêu cầu ly hôn chị A, ngược lại chị A không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh C, chị A cho rằng hiện nay chị còn rất thương chồng và chị sẽ sửa chữa tính tình để tiếp tục chung sống. Hội đồng xét xử đã động viên anh C tạo cơ hội để vợ chồng có điều kiện về hàn gắn nhưng anh C thể hiện quan điểm cho dù hội đồng xét xử không đồng ý cho anh ly hôn thì anh cũng không chung sống với chị A và một năm sau anh vẫn tiếp tục khởi kiện xin ly hôn với chị A.

Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống hôn nhân là việc tự nguyện giữa hai bên và cần phải có sự thống nhất của cả hai cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình thì mới duy trì được một mối quan hệ hôn nhân đúng nghĩa và lâu dài. Hiện nay anh C cho rằng bản thân anh đã không thể tiếp tục chung sống với chị A vì trong quá trình chung sống vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn. Qua đó đã thể hiện sự cương quyết và không còn có nguyện vọng chung sống với chị A của anh C. Mặt khác, tại phiên tòa xét xử anh C vẫn không thay đổi ý kiến và thể hiện quan điểm cho dù Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh thì anh cũng không quay về chung sống với chị A. Hội đồng xét xử xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị A là không thể hàn gắn và không thể tiếp tục duy trì khi chỉ có một bên có nguyện vọng được chung sống còn bên còn lại cương quyết không quay về chung

sống và cho dù Hội đồng xét xử không chấp nhận cho anh C ly hôn với chị A thì quan hệ hôn nhân của hai người cũng không thể tiếp tục và mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C cho anh được ly hôn với chị A.

[2.2] Về con chung: Anh C với chị A có hai con chung tên Hồ Du L, sinh ngày 01/5/2008 và Hồ Dương Bảo Y, sinh ngày 26/7/2014 hiện đang sống với anh C. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi ly hôn, cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc nuôi dạy con chưa thành niên, xét về điều kiện vật chất để nuôi dạy con theo anh C và chị A trình bày thấy rằng anh chị đều đảm bảo điều kiện kinh tế để nuôi dạy, tuy nhiên để không làm ảnh hưởng đến tinh thần cũng như việc học tập của các cháu, cũng như theo nguyện vọng của các cháu muốn được tiếp tục sống cùng với anh C, chị A cũng thống nhất giao cả hai người con cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh C, giao cháu Hồ Du L và Hồ Dương Bảo Y cho anh C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Anh C không đặt ra trách nhiệm chị A phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[1.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh C và chị A xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Án phí hôn nhân và gia đình: Anh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Minh C.

- Về hôn nhân: Anh Hồ Minh C được ly hôn với chị Dương Thúy A.

- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Hồ Du L, sinh ngày 01/5/2008 và Hồ Dương Bảo Y, sinh ngày 26/7/2014 hiện hai con đang sống chung với anh C cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị A không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Dương Thúy A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình: Anh Hồ Minh C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001821 ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự

thành phố Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Huyền Trân

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 9 năm 2022.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Bửu Thương.

2. Ông Nguyễn Hoàng Dân.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 447/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Hồ Minh C, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Khai Hoang, xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn*: Chị Dương Thúy An, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tân Phong A, xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết 3/3.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Minh C.

- Về hôn nhân: Anh Hồ Minh C được ly hôn với chị Dương Thúy An.

Biểu quyết 3/3.

- Về

con chung: Tiếp tục giao cháu Hồ Du Long, sinh ngày 01/5/2008 và Hồ Dương Bảo Yến, sinh ngày 26/7/2014 hiện hai con đang sống chung với anh C cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị An không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Dương Thúy An có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Biểu quyết 3/3.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Biểu quyết 3/3.

Án phí hôn nhân và gia đình: Anh Hồ Minh C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000

đồng theo biên lai thu số 0001821 ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Biểu quyết 3/3.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 9 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Tạ Bửu Thương

Nguyễn Hoàng Dân

Trần Huyền Trân